

●42. VIẾT CÁC SỐ ĐO KHỐI LƯỢNG DƯỚI DẠNG SỐ THẬP PHÂN

A – MỤC TIÊU

Giúp HS ôn :

- Bảng đơn vị đo khối lượng.
- Quan hệ giữa các đơn vị đo liền kề và quan hệ giữa một số đơn vị đo khối lượng thường dùng.
- Luyện tập viết số đo khối lượng dưới dạng số thập phân với các đơn vị đo khác nhau.

B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Bảng đơn vị đo khối lượng kẻ sẵn, để trống một số ô bên trong.

C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. GV cho HS ôn lại quan hệ giữa các đơn vị đo khối lượng thường dùng :

$$1 \text{ tạ} = \frac{1}{10} \text{ tấn} = 0,1 \text{ tấn.}$$

$$1 \text{ kg} = \frac{1}{1000} \text{ tấn} = 0,001 \text{ tấn.}$$

$$1 \text{ kg} = \frac{1}{100} \text{ tạ} = 0,01 \text{ tạ.}$$

2. Ví dụ

– GV nêu ví dụ : Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm :

$$5 \text{ tấn } 132\text{kg} = \dots \text{ tấn.}$$

$$\text{HS nêu cách làm : } 5 \text{ tấn } 132\text{kg} = 5\frac{132}{1000} \text{ tấn} = 5,132 \text{ tấn.}$$

$$\text{Vậy : } 5 \text{ tấn } 132\text{kg} = 5,132 \text{ tấn.}$$

– GV có thể cho HS luyện tiếp :

$$5 \text{ tấn } 32\text{kg} = \dots \text{ tấn}$$

$$\text{HS nêu cách làm : } 5 \text{ tấn } 32\text{kg} = 5\frac{32}{1000} \text{ tấn} = 5,032 \text{ tấn.}$$

$$\text{Vậy : } 5 \text{ tấn } 32\text{kg} = 5,032 \text{ tấn.}$$

3. Thực hành

Bài 1 : HS tự làm bài, sau đó thống nhất kết quả.

$$\text{a) } 4 \text{ tấn } 562\text{kg} = 4\frac{562}{1000} \text{ tấn} = 4,562 \text{ tấn ;}$$

$$\text{b) } 3 \text{ tấn } 14\text{kg} = 3\frac{14}{1000} \text{ tấn} = 3,014 \text{ tấn ;}$$

$$\text{c) } 12 \text{ tấn } 6\text{kg} = 12\frac{6}{1000} \text{ tấn} = 12,006 \text{ tấn ;}$$

$$\text{d) } 500\text{kg} = \frac{500}{1000} \text{ tấn} = 0,500 \text{ tấn.}$$

$$\text{(hoặc } 500\text{kg} = \frac{500}{1000} \text{ tấn} = \frac{5}{10} \text{ tấn} = 0,5 \text{ tấn).}$$

Bài 2 : HS tự làm, sau đó thống nhất kết quả. Chẳng hạn :

$$\text{a) } 2\text{kg } 50\text{g} = 2\frac{50}{1000} \text{ kg} = 2,050\text{kg} ;$$

$$\text{(hoặc : } 2\text{kg } 50\text{g} = 2\frac{50}{1000} \text{ kg} = 2\frac{5}{100} \text{ kg} = 2,05\text{kg)}$$

$$45\text{kg } 23\text{g} = 45\frac{23}{1000} \text{ kg} = 45,023\text{kg} ;$$

$$10\text{kg } 3\text{g} = 10\frac{3}{1000}\text{kg} = 10,003\text{kg} ;$$

$$500\text{g} = \frac{500}{1000}\text{kg} = 0,500\text{kg}.$$

$$(\text{hoặc} : \frac{500}{1000}\text{kg} = \frac{5}{10}\text{kg} = 0,5\text{kg})$$

Bài 3 : HS thảo luận các bước tính cần thiết sau đó tự làm bài rồi thống nhất kết quả.

Bài giải

Lượng thịt cần thiết để nuôi 6 con sư tử đó trong một ngày là :

$$9 \times 6 = 54 \text{ (kg)}$$

Lượng thịt cần thiết để nuôi 6 con sư tử đó trong 30 ngày là :

$$54 \times 30 = 1620 \text{ (kg)}$$

$$1620\text{kg} = 1,620 \text{ tấn (hay 1,62 tấn).}$$

Đáp số : 1,620 tấn (hay 1,62 tấn).